

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG - TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 87/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Bùi Thuận H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn ĐA, xã DL, huyện DH, TB

2. Anh Phạm Thế A, sinh năm 1984

Địa chỉ: Thôn CHT, xã ĐP, huyện DH, tỉnh TB

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Anh Thế A và chị H tự nguyện tìm hiểu đi đến kết hôn vào năm 30/12/2016 tại UBND xã ĐP. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp tính nết. Từ ngày 29/5/2018 mâu thuẫn càng tăng chị H đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và sinh con, từ 29/5/2018 vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay, mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vợ chồng vẫn không đoàn tụ được. Tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng chị H và anh Thế A đều thống nhất tình cảm vợ chồng không còn thuận tình ly hôn thỏa thuận với nhau về các vấn đề cần giải quyết và đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải tại Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng cụ thể.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Thế A thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là Phạm Bùi Khánh C sinh ngày 02/12/2018, chị H và anh Thế A thống nhất chị H trực tiếp nuôi dạy con chung, anh Thế A cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H 1.000.000 đồng/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Vợ chồng có 01 sổ tiết kiệm 50.000.0000 đồng gửi tại ngân hàng Agribank chi nhánh Châu Giang, huyện Đông Hưng mang tên chị H và

09 chỉ vàng bốn số chín (gồm có 1 kiềng vàng 03 chỉ và 06 chỉ) do gia đình bên ngoại trao cho chị H ngày cưới, hiện nay số tài sản này anh Thế A đang quản lý. Vợ chồng thống nhất thỏa thuận chị H sẽ được sở hữu toàn bộ số tài sản trên để nuôi con. Anh Thế A không yêu cầu chị H thanh toán chênh lệch về tài sản.

[4] Về lệ phí: Chị H và anh Thế A thỏa thuận mỗi người chịu ½ lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, và yêu cầu công nhận các thỏa thuận của chị H và anh Thế A hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận về việc ly hôn nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thuận H và anh Phạm Thế A.

- Về con chung: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Bùi Khánh C sinh ngày 02/12/2018, anh Thế A cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H 1.000.000 đồng/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2019 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn được thực hiện theo các Điều 81, 82, 84 và 116 Luật Hôn nhân gia đình.

- Về tài sản: Chị H sở hữu 01 sổ tiết kiệm 50.000.0000 đồng gửi tại ngân hàng Agribank chi nhánh Châu Giang, huyện Đông Hưng mang tên chị H; 09 chỉ vàng bốn số chín (gồm có 1 kiềng vàng 03 chỉ và 06 chỉ) do gia đình bên ngoại trao cho chị H ngày cưới. Anh Thế A không yêu cầu chị H thanh toán chênh lệch về tài sản. (Anh Thế A đã giao, chị H đã nhận đủ sổ tiết kiệm và 09 chỉ vàng cho chị H vào ngày 04/6/2019)

- Về lệ phí Tòa án: Anh Thế A và chị H mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí chị H và anh A, đã nộp theo biên lai số 0008027 ngày 04 tháng 6 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng thành tiền lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Đông Hưng;
- UBND xã ĐP
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hà Thị Nhung